

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức Hội nghị người lao động

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI NINH BÌNH**

Căn cứ Bộ Luật lao động năm 2019;

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-CTKTCTTL(CT), ngày 22/01/2024 của Chủ tịch Công ty về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính và Ban Chấp hành công đoàn cơ sở Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức Hội nghị người lao động” của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 41/QĐ-CTKTCTTL, ngày 24/02/2022 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế tổ chức Hội nghị Người lao động của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Ban Giám đốc Công ty, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; Chi nhánh trưởng Chi nhánh các huyện/thành phố, Tổ trưởng các tổ trực thuộc Công ty; cán bộ và người lao động trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch Công ty (để báo cáo);
- BGD, Kiểm soát viên;
- Lưu VT, P.TCHC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Sơn Hà

QUY CHẾ

**Tổ chức Hội nghị người lao động Công ty TNHH Một thành viên
Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-CTKTCTTL ngày 20/02/2024 của
Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, mục đích, đối tượng

1. Phạm vi

Quy chế này quy định trách nhiệm của Người sử dụng lao động và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty; nguyên tắc, nội dung, quy trình, hình thức, thời gian tổ chức Hội nghị người lao động hàng năm để người lao động bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 67 của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022. Phát huy quyền dân chủ trực tiếp của người lao động trong Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Mục đích

Nhằm thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ ở Công ty, tạo điều kiện để người lao động được biết, bàn, tham gia ý kiến; được quyết định những nội dung có liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động. Chia sẻ, trao đổi thông tin và thực hiện các quyền dân chủ của người lao động, Người sử dụng lao động trong Công ty; Đồng thời cũng là tạo cơ sở và căn cứ pháp lý để người lao động giám sát quá trình xây dựng, ban hành những quy định liên quan đến quyền lợi của mình trong Công ty.

Việc tổ chức Hội nghị người lao động góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, từ đó phòng ngừa, hạn chế các tranh chấp trong quá trình làm việc, thực hiện dân chủ trong khuôn khổ pháp luật, tiến tới xây dựng Công ty phát triển bền vững.

3. Đối tượng áp dụng

- Người lao động đang làm việc theo hợp đồng lao động tại Công ty.
- Ban Giám đốc, Giám đốc Công ty (Người được Chủ tịch Công ty uỷ quyền đại diện Người sử dụng lao động bằng văn bản uỷ quyền).
- Trưởng phòng, Chi nhánh trưởng Chi nhánh các huyện/thành phố, Tổ trưởng các tổ trực thuộc Công ty (gọi tắt là Trưởng các đơn vị trực thuộc).
- Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty.

Điều 2. Nguyên tắc, trách nhiệm tổ chức Hội nghị người lao động

1. Giám đốc Công ty phải tôn trọng, bảo đảm các quyền dân chủ của người lao động tại nơi làm việc; quyền dân chủ được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật thông qua việc tổ chức Hội nghị người lao động tại nơi làm việc của Công ty.

2. Giám đốc Công ty xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch Quy chế tổ chức Hội nghị người lao động nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và Người sử dụng lao động.

3. Trách nhiệm của Giám đốc và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty.

Giám đốc Công ty có trách nhiệm xây dựng Quy chế tổ chức Hội nghị người lao động, bố trí địa điểm, thời gian, các điều kiện vật chất cần thiết và tổ chức Hội nghị người lao động. Quy chế tổ chức Hội nghị người lao động được ban hành sau khi tham khảo ý kiến của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty và được phổ biến công khai đến người lao động.

Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Công ty tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế tổ chức Hội nghị người lao động.

Chương II

HÌNH THỨC, THỜI GIAN, NỘI DUNG, QUY TRÌNH TỔ CHỨC HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 3. Hình thức, quy mô tổ chức Hội nghị

Căn cứ đặc điểm sản xuất, kinh doanh và tổ chức lao động của Công ty, Giám đốc và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty thống nhất quy định hình thức, quy mô tổ chức Hội nghị người lao động hằng năm:

1. Đối với cấp Phòng/Chi nhánh/Tổ trực thuộc Công ty (gọi tắt là: đơn vị trực thuộc): Các đơn vị tổ chức Hội nghị người lao động theo hình thức “Hội nghị toàn thể người lao động”.

2. Đối với cấp Công ty: Tổ chức Hội nghị người lao động theo hình thức “Hội nghị đại biểu người lao động”.

Điều 4. Thời gian tổ chức Hội nghị người lao động

1. Hội nghị người lao động Công ty được tổ chức mỗi năm một lần vào Quý I và được tổ chức bất thường khi có đề xuất của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 68 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

2. Hội nghị toàn thể người lao động tại các đơn vị trực thuộc được tiến hành sau khi có kế hoạch, văn bản hướng dẫn và phân bổ đại biểu dự Hội nghị người lao động cấp Công ty hằng năm.

3. Hội nghị đại biểu người lao động cấp Công ty được tổ chức sau khi đã hoàn thành Hội nghị người lao động tại các đơn vị trực thuộc và thực hiện theo quy định của Quy chế thực hiện dân chủ ở Công ty.

Điều 5. Trình tự tổ chức Hội nghị người lao động

1. Tổ chức Hội nghị người lao động cấp đơn vị trực thuộc

1.1. Công tác chuẩn bị

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức Hội nghị đại biểu người lao động, các văn bản hướng dẫn của Công ty, Trưởng các đơn vị trực thuộc phối hợp với Công đoàn bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị người lao động của cấp mình, trong đó xác định: nội dung, hình thức tổ chức, thành phần tham dự, chương trình hội nghị; các báo cáo thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công; các điều kiện vật chất, trang bị kỹ thuật, trang trí, khánh tiết... bảo đảm phục vụ hội nghị.

- Chuẩn bị nội dung Hội nghị người lao động: Trưởng các đơn vị trực thuộc xây dựng báo cáo và chuẩn bị các nội dung: Tình hình thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tưới, tiêu nước, cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp năm trước, phương hướng hoạt động của đơn vị trong năm (đối với các Chi nhánh, tổ trực thuộc); Báo cáo tình hình thực hiện công tác tham mưu lĩnh vực được giao năm trước, phương hướng hoạt động của đơn vị trong năm (đối với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ); kết quả thực hiện các phong trào thi đua, khen thưởng, kỷ luật; kết quả đóng góp vào quỹ phúc lợi, quỹ xã hội từ thiện của người lao động trong đơn vị; các nội dung khác do hai bên thống nhất. Công đoàn bộ phận chuẩn bị báo cáo và thực hiện các nội dung: Tổng hợp các ý kiến của người lao động liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động; tình hình thực hiện Nghị quyết hội nghị năm trước và kết quả giải quyết các kiến nghị của người lao động sau các cuộc đối thoại; các nội dung khác do hai bên thống nhất.

1.2. Tổ chức Hội nghị người lao động

- Trưởng các đơn vị trực thuộc phối hợp với Công đoàn bộ phận chủ trì, điều hành tổ chức Hội nghị theo chương trình hai bên đã thống nhất, trình bày các báo cáo theo phân công.

- Trên cơ sở ý kiến trao đổi, thảo luận tại Hội nghị, Trưởng các đơn vị trực thuộc và Công đoàn bộ phận hoàn thiện các báo cáo, kiến nghị, đề xuất của người lao động cấp mình để gửi cấp trên, đồng thời chuẩn bị các ý kiến của đơn vị mình để phát biểu, thảo luận tại Hội nghị đại biểu người lao động Công ty.

- Đề cử, bầu người đại diện để tham dự Hội nghị đại biểu người lao động cấp Công ty.

- Đề cử, bầu thành viên tham gia đối thoại cấp cơ sở và cấp Công ty (nếu có).

3388
CÔNG
NH
HÀC
TH
NH NI
BINH

- Thông qua biên bản, hoàn thiện biên bản hội nghị và phổ biến, công khai đến toàn thể người lao động trong đơn vị mình và gửi cấp trên theo quy định.

2. Tổ chức Hội nghị đại biểu người lao động cấp Công ty

2.1. Công tác chuẩn bị hội nghị

- Hằng năm Giám đốc Công ty có trách nhiệm phối hợp với Ban Thường vụ Công đoàn cơ sở Công ty xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị đại biểu người lao động báo cáo Chủ tịch Công ty phê duyệt để tổ chức thực hiện; đồng thời quyết định nhân sự tham gia Ban chỉ đạo tổ chức Hội nghị đại biểu người lao động, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Chi nhánh các huyện/thành phố, tổ trực thuộc, cá nhân có liên quan trong thời gian trước, trong và sau khi tổ chức hội nghị.

- Trước thời gian dự kiến tổ chức Hội nghị người lao động 15 ngày, Giám đốc Công ty chủ trì triệu tập cuộc họp chuẩn bị hội nghị, tham gia cuộc họp gồm: Giám đốc Công ty, Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Nội dung cuộc họp thống nhất kế hoạch, nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm; số lượng, cơ cấu phân bổ đại biểu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

2.2. Phân công trách nhiệm

a) Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ chuẩn bị: Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm trước, phương hướng hoạt động của Công ty trong năm; việc thực hiện hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể; nội quy, quy chế Công ty; điều kiện làm việc, an toàn vệ sinh lao động; trích nộp quỹ phúc lợi, kinh phí công đoàn, BHXH, BHYT, BHTN...; thực hiện các phong trào thi đua, khen thưởng, kỷ luật; phân bổ đại biểu tham dự Hội nghị đại biểu người lao động cho từng đơn vị trực thuộc; việc thực hiện nghị quyết Hội nghị người lao động năm trước. Tiếp thu và giải trình các ý kiến, kiến nghị của người lao động. Thông qua nội dung kiến nghị của người lao động trình Chủ tịch Công ty giải quyết (nếu có).

b) Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính (thừa ủy quyền của Chủ tịch Công ty) chuẩn bị: Báo cáo công khai tài chính; trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi.

c) Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty chuẩn bị:

- Báo cáo tình hình thực hiện thoả ước lao động tập thể, hợp đồng lao động, nội quy lao động, an toàn, vệ sinh lao động, các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc. Tình hình thực hiện Quy chế dân chủ, đối thoại tại Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết Hội nghị đại biểu người lao động năm trước và kết quả giải quyết các kiến nghị của tập thể lao động sau các cuộc đối thoại.

- Hướng dẫn công đoàn bộ phận chuẩn bị nội dung báo cáo; tổng hợp kết quả tổ chức Hội nghị người lao động cấp đơn vị trực thuộc; tổng hợp các ý kiến của người lao động tham gia vào dự thảo các báo cáo của Giám đốc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty; tổng hợp những đề xuất, kiến nghị của tập thể người lao động với Người sử dụng lao động; ý kiến của người lao động góp ý vào nội dung dự thảo quy định, quy chế và dự thảo Thỏa ước lao động tập thể mới hoặc Thỏa ước sửa đổi, bổ sung (nếu có). Sau khi lấy ý kiến người lao động, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty đề xuất với Giám đốc Công ty hoàn thiện dự thảo Thỏa ước lao động tập thể để biểu quyết và ký kết tại hội nghị (nếu có).

- Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân chuẩn bị báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của cơ quan.

- Bầu Ban Thanh tra nhân dân (nếu hết nhiệm kỳ): Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cán bộ, người lao động và địa bàn hoạt động của Công ty, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty trao đổi thống nhất với Ban lãnh đạo Công ty về dự kiến số lượng và cơ cấu người đề cử bầu thành viên Ban thanh tra nhân dân. Hướng dẫn quy trình, thể lệ, cách thức bầu Ban thanh tra nhân dân tại Hội nghị đại biểu người lao động.

d) Giám đốc Công ty và Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty thống nhất các nội dung công khai, nội dung lấy ý kiến biểu quyết tại hội nghị, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế, quy định, thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

2.3. Điều hành Hội nghị

Chủ trì Hội nghị đại biểu người lao động: Gồm Giám đốc Công ty và Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty.

2.4. Maket Hội nghị

Công đoàn cơ sở Công ty thống nhất với Giám đốc Công ty về mẫu, nội dung maket tổ chức Hội nghị:

+ Hội nghị đại biểu người lao động Công ty:

Logo CDVN

Logo Công ty

CÔNG TY TNHH MTV KTCT THUỶ LỢI TỈNH NINH BÌNH

HỘI NGHỊ

ĐẠI BIỂU NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM.....

Ninh Bình, ngày..... tháng..... năm.....

+ Hội nghị người lao động cấp đơn vị trực thuộc

Logo CĐVN

Logo đơn vị

CÔNG TY TNHH MTV KTCT THUỶ LỢI TỈNH NINH BÌNH

CHI NHÁNH HUYỆN..... (PHÒNG.....)

HỘI NGHỊ

NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM.....

Ninh Bình, ngày..... tháng..... năm.....

Điều 6. Thành phần tham gia Hội nghị người lao động

1. Thành phần tham gia Hội nghị người lao động tại các đơn vị trực thuộc:

a) Toàn thể người lao động trong đơn vị. Trường hợp người lao động không thể rời vị trí sản xuất thì Công đoàn bộ phận và lãnh đạo đơn vị thỏa thuận về thành phần tham gia (báo cáo Giám đốc Công ty), nhưng cần đảm bảo ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số người lao động của đơn vị tham dự.

b) Dự chỉ đạo, tiếp thu và giải đáp những ý kiến thắc mắc tại Hội nghị người lao động các đơn vị trực thuộc: Ban lãnh đạo Công ty và đại diện Ban thường vụ Công đoàn cơ sở.

2. Thành phần tham gia Hội nghị đại biểu người lao động Công ty bao gồm:

a) Đại biểu đương nhiên: Chủ tịch Công ty, Ban Giám đốc Công ty, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty, Chủ tịch Hội cựu chiến binh Công ty, Bí thư đoàn cơ sở Công ty, Trưởng ban thanh tra nhân dân.

b) Đại biểu bầu là những người được Hội nghị người lao động các đơn vị trực thuộc bầu theo quy định.

Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty và Giám đốc Công ty thỏa thuận, thống nhất đại biểu dự hội nghị trong Kế hoạch Tổ chức Hội nghị người lao động phù hợp với điều kiện sản xuất của Công ty, báo cáo Chủ tịch Công ty phê duyệt, nhưng chỉ được tổ chức khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số đại biểu được triệu tập tham dự. Nghị quyết, quyết định của Hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số đại biểu chính thức dự hội nghị biểu quyết tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 7. Bầu đại biểu tham dự Hội nghị đại biểu người lao động

1. Do đặc điểm, tình hình hoạt động của Công ty rộng khắp trên địa bàn toàn tỉnh, số lượng cán bộ, người lao động đông và được luân chuyển, điều động

thường xuyên, vì vậy số lượng đại biểu cụ thể tham dự Hội nghị đại biểu người lao động được Giám đốc Công ty, Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty bàn bạc, thống nhất.

2. Sau khi báo cáo và thống nhất với Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty quyết định số lượng, cơ cấu đại biểu được bầu tham dự Hội nghị và phân bổ số lượng, cơ cấu đại biểu tương ứng với số lượng và cơ cấu lao động của từng đơn vị trực thuộc và thông báo kèm theo Kế hoạch tổ chức Hội nghị hằng năm của Công ty.

3. Đại biểu trúng cử phải đạt trên 50% tổng số phiếu bầu hợp lệ; trường hợp phát sinh trong quá trình bầu cử được quy định như sau:

3.1. Trường hợp nhiều người cùng đạt trên 50% tổng số phiếu bầu hợp lệ thì lấy theo thứ tự từ người có số phiếu cao nhất trở xuống cho đến khi đủ số đại biểu được phân bổ.

3.2. Trường hợp bầu lần thứ nhất số người trúng cử chưa đủ số lượng đại biểu được phân bổ thì tiếp tục bầu các lần tiếp theo cho đến khi có đủ số đại biểu.

3.3. Trường hợp nhiều người cùng đạt trên 50% tổng số phiếu bầu hợp lệ và có cùng số phiếu mà vượt quá số đại biểu được phân bổ thì tổ chức bầu tiếp đối với những người có cùng số phiếu bầu này để lấy người có số phiếu bầu cao hơn cho đến khi đủ số đại biểu được phân bổ.

Điều 8. Nội dung Hội nghị đại biểu người lao động Công ty

1. Hội nghị người lao động tập trung báo cáo, thảo luận các nội dung sau:

1.1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty và những nội dung trực tiếp liên quan đến việc làm của người lao động, lợi ích của Công ty.

1.2. Việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, các quy định, quy chế và cam kết, thỏa thuận khác tại nơi làm việc của Công ty.

1.3. Điều kiện làm việc và các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc.

1.4. Kiến nghị, đề xuất của người lao động, công đoàn cơ sở đối với Người sử dụng lao động.

1.5. Kiến nghị, đề xuất của Người sử dụng lao động với người lao động và Công đoàn cơ sở Công ty.

1.6. Các nội dung khác mà hai bên quan tâm.

2. Thảo luận và ký Thỏa ước lao động tập thể (nếu có).

3. Bầu thành viên đại diện cho tập thể lao động tham gia đối thoại định kỳ. Bầu Ban Thanh tra nhân dân (nếu hết nhiệm kỳ).

Y
IV
G TR
ĐI
BINH
NINH

4. Phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua (nếu có).

5. Thông qua Nghị quyết Hội nghị người lao động

Điều 9. Chương trình tổ chức Hội nghị người lao động

1. Chào cờ.

2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

3. Bầu chủ trì Hội nghị; chủ trì lên điều hành hội nghị (biểu quyết giơ tay).

4. Thông qua chương trình hội nghị.

5. Báo cáo tư cách đại biểu tham dự hội nghị.

6. Báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh năm trước, phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch, biện pháp phát triển sản xuất, kinh doanh trong năm; tình hình thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động; công khai tài chính về việc trích, lập và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi, trích nộp kinh phí công đoàn, BHXH, BHYT, BHTN... (các nội dung người lao động được biết cần thiết công khai tại hội nghị).

7. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua, hoạt động của Công đoàn cơ sở Công ty, việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế, quy định của công ty, điều kiện làm việc, an toàn vệ sinh lao động tổng hợp kiến nghị đề xuất của người lao động, công tác chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên công đoàn.

8. Đại biểu thảo luận, kiến nghị, đề xuất.

9. Tiếp thu ý kiến, giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của người lao động; bàn các giải pháp đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện điều kiện làm việc...

10. Phát biểu của lãnh đạo (nếu có).

11. Ký kết, sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể (nếu có).

12. Bầu thành viên đại diện cho tổ chức công đoàn tham gia đối thoại định kỳ (nếu có).

13. Bầu Ban Thanh tra nhân dân (nếu có).

14. Tổ chức khen thưởng, phát động phong trào thi đua; ký giao ước thi đua (nếu có).

15. Biểu quyết thông qua Nghị quyết Hội nghị người lao động.

16. Bế mạc Hội nghị.

Điều 10. Trách nhiệm phổ biến, triển khai, giám sát thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động

1. Giám đốc Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty triển khai phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của Hội nghị người lao động và các nội dung khác đã được người lao động thống nhất, quyết định đến toàn thể cán bộ, người lao động trong Công ty.

2. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động.

3. Đại biểu tham dự Hội nghị người lao động có trách nhiệm phổ biến kết quả và Nghị quyết Hội nghị người lao động đến những người lao động không tham dự Hội nghị người lao động ở các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Chi nhánh các huyện/thành phố, tổ công trình, nhà máy, trạm bơm, Tổ trực thuộc Công ty nơi bầu mình làm đại diện tham dự Hội nghị đại biểu người lao động.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty tổ chức thực hiện tốt Quy chế này.

2. Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận căn cứ Quy chế này và Kế hoạch tổ chức Hội nghị người lao động hằng năm do Giám đốc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty thống nhất ban hành để tổ chức thực hiện tốt Hội nghị toàn thể người lao động tại đơn vị và Hội nghị đại biểu người lao động cấp Công ty.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 03 Chương, 12 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

2. Ban Giám đốc, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; Chi nhánh trưởng Chi nhánh các huyện/thành phố, Tổ trực thuộc Công ty; Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty; cán bộ và người lao động trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành, tổ chức và thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Chi nhánh các huyện/thành phố, Tổ trực thuộc báo cáo, đề xuất về Công ty (qua phòng Tổ chức – Hành chính) để kịp thời tổng hợp, trình Giám đốc Công ty xem xét, điều chỉnh bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn. /.



